

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày: 12-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lâm Giang

2. Ông Nguyễn Quốc Sửu

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2019/TLST- HS ngày 18 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2019/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Văn T, S ngày 16/11/1996; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Lý, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Đặng Văn Biên, S năm 1974; Mẹ đẻ: Trần Thị L, S năm 1974; Vợ: Trần Thị Lương, S năm 1997; Điều trú tại thôn Lý, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Con: Chưa có; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:** Bà Giáp Thị N, S năm 1953 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Đặng Văn S, S năm 1982 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Trại, xã Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Trần Thị L, S năm 1974 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Lý, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

***Người làm chứng:**

- Chị Dương Thị H, S năm 1992 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Trong Giữa, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

- Anh Phạm Xuân T, S năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đồng Sào 1, xã Quang Tiến, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Giáp Thị S, S năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Trại, xã Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/11/2018, Đặng Văn T - S năm 1996 trú tại thôn Lý, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, biển kiểm soát 98B1- 803.19 đi trên Quốc lộ 17 theo hướng từ thành phố Bắc Giang về thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên (T có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 240156824127 ngày 03/9/2015), khi T đi đến đoạn thuộc thôn Hàng Com, xã Việt Lập, huyện Tân Yên thì phát hiện bà Giáp Thị N - S năm 1953 trú tại thôn Trại, xã Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đứng ở lề đường bên phải theo hướng Bắc Giang đi Cao Thượng. Lúc này bà N đang dắt xe đạp mi ni màu xanh chở cháu Đặng Bảo An- S năm 2016 (ở cùng thôn với bà N và là cháu nội của bà N) ngồi ở gacbaga phía sau xe đạp đang quan sát chuẩn bị sang đường. T tiếp tục điều khiển xe đến vị trí cách bà N khoảng 10 mét thì bà N dắt xe đạp đi ngang sang đường. Thấy vậy, T đánh lái sang phía bên trái theo hướng đi của mình đồng thời thực hiện việc phanh xe đột ngột làm T bị ngã và xe mô tô của T điều khiển bị đổ Ng, rê trượt trên đường va chạm với chiếc xe đạp của bà N đang dắt qua đường dẫn đến bà N bị ngã ra đường, cháu Bảo An bị kẹp trong ghế phía sau xe đạp và chiếc xe đạp của bà N bị đổ, văng trên mặt đường. Hậu quả bà N bị chấn thương nên T và người dân gần đó đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang cấp cứu và điều trị đến ngày 16/11/2018 thì tử vong.

*** Kết quả khám nghiệm hiện T.**

Hiện T xảy ra vụ tai nạn giao thông tại km 76+100 Quốc lộ 17 thuộc khu vực thôn Hàng Com, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang là đoạn đường thẳng, lòng đường trải nhựa bằng phẳng. Theo hướng Bắc Giang đi Cao Thượng lòng đường nhựa rộng 6,20 m. Lề đường bên phải rộng 1,30 m, lề đường bên trái rộng 1,20 m. Tiếp giáp lề trái là đường bê tông rẽ vào Nhà văn hóa thôn Hàng Com, xã Việt Lập rộng 9.40m. Giữa đường nhựa có vạch sơn màu vàng đứt quãng chia đôi chiều đường.

Ký hiệu:

- (1): Ký hiệu đám vết cày xước mặt đường nhựa đứt quãng;
- (2): Ký hiệu vùng máu dạng vũng;
- (3): Ký hiệu mảnh kính gương vỡ;

Quy ước:

- Xác định cột điện viễn thông số 02 phía ngoài lề đường bên trái hướng Bắc Giang đi Cao Thượng, huyện Tân Yên.
- Lấy mép đường bên phải hướng Bắc Giang đi thị trấn Cao Thượng làm chuẩn.

Tại hiện T phát hiện đám vết cày xước mặt đường nhựa đứt quãng (1) kích thước (28.30 x 0.75)m hướng Bắc Giang đi Cao Thượng, Tân Yên, điểm

cuối vết (1) trùng với đầu chân chống chính bên trái xe mô tô BKS 98B1-803.19. Đo từ mép đường nhựa lấy làm chuẩn đến:

+ Đầu đám vết cày xước mặt đường nhựa (1) là: 2.65m.

+ Cuối đám vết cày xước mặt đường nhựa (1) là: 5.00m.

Cách đầu dấu vết (1) 11.00m về hướng Cao Thượng- Tân Yên trong lòng đường nhựa là tâm vùng máu dạng vũng (2). Vùng máu dạng vũng (2) có kích thước (1.70 x 0.30)m. Đo từ tâm vũng máu dạng vũng đến mép đường nhựa lấy làm chuẩn là 4.30m.

Cách tâm vùng máu dạng vũng (2) 4.48m theo hướng đi Cao Thượng- Tân Yên trong lòng đường nhựa là tâm mảnh kính gương vỡ (3) kích thước (13.5 x 8.5)m. Đo từ tâm mảnh kính gương vỡ (3) đến mép đường nhựa lấy làm chuẩn là 4.57m.

Tiến hành đo từ điểm giữa đường rẽ vào nhà văn hóa thôn Hàng Com, xã Việt Lập đến:

+ Tâm vùng máu dạng vũng (2) là 1.80m.

+ Đầu đám vết cày xước mặt đường nhựa (1) là 11.40m.

Xe đạp đồ Ng bên phải toàn bộ xe nằm trong lòng đường nhựa, đầu xe quay hướng đi Bắc Giang. Đo từ mép đường nhựa lấy làm chuẩn đến:

+ Tâm trục trước xe đạp là 2.65m.

+ Tâm trục sau xe đạp là 2.05m.

Xe mô tô BKS 98B1- 803.19 đồ Ng bên trái toàn bộ xe nằm trong lòng đường nhựa đầu xe quay chéo hướng đi Bắc Giang. Đo từ mép đường nhựa lấy làm chuẩn đến:

+ Tâm trục trước xe mô tô BKS 98B1- 803.19 là 5.60m.

+ Tâm trục sau xe mô tô BKS 98B1- 803.19 là 5.40m.

Đo từ tâm trục sau xe đạp đến:

+ Tâm trục trước xe mô tô BKS 98B1- 803.19 là 12.55m.

+ Tâm trục sau xe mô tô BKS 98B1- 803.19 là 13.50m.

Đo từ điểm mốc là cột viễn thông số 02 đến:

+ Tâm trục trước xe đạp là 13.25m.

+ Tâm trục sau xe đạp là 13.20m.

Đo từ điểm đầu đám vết cày xước (1) đến cột biển báo nguy hiểm trẻ em số 225 theo hướng đi Bắc Giang là 32.70m.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện.**

*** Kết quả khám xe đạp do bà Giáp Thị N điều khiển:**

Tay lái trước xô lệch từ trái sang phải, đầu tay nắm bên phải có vết trà sát ốp nhựa kích thước (4 x 2)cm.

Giỏ để hàng phía trước bẹp méo, xô lệch chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải.

Cạnh ngoài bên trái gióng xe phía trên có vết trà sát sơn chiều hướng từ trước về sau kích thước (6 x 0.7)cm, tâm cách mặt đất 46cm.

Cạnh ngoài thanh kim loại khung xe phía dưới sau bên trái có vết chà sát sơn kim loại kích thước (5 x 2)cm, tâm cách mặt đất 32cm.

Ghế xe trẻ em bằng kim loại phía sau bật khỏi vị trí định vị treo tự do.

Hệ thống phanh, hệ thống lái còn tác dụng.

*** Kết quả khám xe mô tô do Đặng Văn T điều khiển:**

Gương chiếu hậu xô lệch, xoay tự do, gương chiếu hậu bên trái vỡ phần kính, rơi khỏi ốp nhựa định vị, trên ốp nhựa có vết rạn nứt vỡ kích thước (10 x 3)cm, mặt ngoài ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái có vết chà xát nhựa rách cao su (11 x 3.5)cm. Đầu tay nắm bên trái có vết chà xát sơn kim loại kích thước (2 x 1.5)cm, đầu phanh tay bên trái có vết chà xát kim loại kích thước (1 x 1)cm. Mặt trước tay phanh bên phải có vết chà xát kim loại kích thước (1 x 0.4)cm trên bám dính chất màu xanh (nghi sơn), tâm vết cách đầu phanh tay 6cm.

Mặt trên ốp nhựa dưới cụm đèn xi nhan bên phải có vết chà xát nhựa chiều hướng từ trái sang phải trên bám dính chất màu xanh (nghi sơn) kích thước (5 x 9)cm, tâm cách mặt đất 46cm.

Cạnh ngoài thanh kim loại bảo vệ chắn bùn trước bên phải có vết chà xát kim loại kích thước (8 x 1)cm, tâm cách mặt đất 46cm.

Cạnh ngoài thanh kim loại bảo vệ sườn xe bên trái có nhiều vết chà xát kim loại chiều hướng từ trước về sau trên bám dính chất màu trắng, màu đỏ kích thước (1.45 x 0.01)m.

Đầu trên chân chống phụ có vết chà xát kim loại trên bám dính chất màu trắng kích thước (2 x 0.5)m.

Cạnh ngoài cần đạp chân chống chính bên trái có vết chà xát kim loại kích thước (17 x 1)cm.

Cạnh ngoài đế chân sau bên trái có vết chà xát kim loại kích thước (6 x 2)cm.

Hệ thống phanh, hệ thống lái, còi, đèn còn tác dụng.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi bà Giáp Thị N.**

- Chiều dài tử thi 1,55 mét, ngoài mặc áo dài tay màu vàng, áo lót màu trắng, quần dài màu đen, quần lót màu hồng, hai tay đi tất màu vàng, hai chân đi tất màu đen.

- Tình trạng tử thi: Đang trong giai đoạn cứng xác.

- Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

Đầu tóc cạo trọc, vùng thái dương trái có vết thương rách da đã khâu dài 3cm. Vùng đỉnh trái, chẩm trái và thái dương trái có vết mô hình cung dài 32cm được khâu bằng 25 mũi chỉ lạnh.

Mắt nhắm tự nhiên, mũi miệng khô. Tai trái đọng máu màu đỏ, không thấy dấu vết thương tích.

Cổ chắc không thấy dấu vết thương tích.

Vùng ngực, bụng, lưng, mông không thấy dấu vết thương tích.

Hai tay không thấy dấu vết thương tích.

Mặt sau 1/3 giữa đùi phải có vết bầm tím chột da kích thước (5,5 x 3)cm. Mặt trước cẳng chân phải có vết chột da kích thước (1,5 x 1)cm.

Chân trái không thấy dấu vết thương tích.

Bộ phận S dục không thấy tổn thương.

Hậu môn không thoát phân.

Bên ngoài cơ thể có mảnh xương sọ kích thước (13 x 3)cm, có đường vỡ kích thước (5 x 0,2)cm.

- Mô tử thi:

Cắt chỉ vết mổ vùng đỉnh, chằm, thái dương trái thấy tụ máu ngoài màng cứng kích thước (9 x 8)cm, dày 0,3cm. Não phù, xung huyết.

Sau khi khám nghiệm, tử thi bà Giáp Thị N được giao cho gia đình mai táng theo phong tục địa phương.

Tại bản kết luận giám định số 1686/KL-KTHS ngày 12/12/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu vết mài sát sơn, kim loại ở đoạn 1/3 giữa bên trái và phía sau bên trái của xe đạp được hình thành do va chạm với dấu vết mài sơn, nhựa, kim loại, bám dính chất màu xanh nghi sơn ở mặt trước tay phanh bên phải và ốp nhựa đèn xi nhan trước bên phải của xe mô tô 98B1 - 803.19 là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô 98B1 - 803.19 với xe đạp trên mặt đường ở phía trước đầu vị trí xe đạp đổ, thuộc phần đường bên phải theo hướng Bắc Giang - Cao Thượng.

- Dấu vết cày xước mặt đường kí hiệu số (1) được hình thành do quá trình xe mô tô 98B1 - 803.19 đổ Ng trái và văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

- Không đủ điều kiện để xác định cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe mô tô 98C - 803.19 với cơ thể bà N.

- Không có cơ sở khoa học để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 3589/18/GDPY ngày 19/11/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của bà Giáp Thị N: Chết do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, tụ máu, chảy máu nội sọ do tai nạn giao thông.

Khi xảy ra tai nạn cháu Đặng Bảo An chỉ bị thương tích nhẹ nên gia đình cháu Bảo An không có yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 08/05/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Đặng Văn S có đơn xin xét xử vắng mặt phiên tòa có lời khai như sau (BL 110b - 117) :

Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 15/11/2018, khi xảy ra va chạm giữa xe máy do T điều khiển và xe đạp của mẹ anh là bà N điều khiển thì anh đi đến và thấy có mẹ anh bị thương chảy máu ở vùng thái dương bên trái, con gái anh bị xây xát và bầm tím ở vùng mặt, còn T bị xây xát ở vùng khuỷu tay. Sau khi xảy ra sự việc thì gia đình T có đến thăm hỏi, động viên gia đình anh, đồng thời đưa cho gia đình anh số tiền là 50.000.000 đồng. Đến nay, bản thân anh và gia đình anh không có đề nghị gì về bồi thường thiệt hại nữa. Ngày 29/01/2019, anh đã có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự đối với T.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị L có mặt tại phiên tòa có lời khai như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/11/2018, chị đang ở nhà thì con trai chị là Đặng Văn T có điện thoại cho chị và nói bị tai nạn giao thông ở thôn Hàng Com. Sau đó, chị đi ra chỗ thôn Hàng Com để xem xét tình hình, ra đến nơi thì chỉ thấy có xe máy của chị và chiếc xe đạp đang nằm đổ ra đường, còn không thấy con trai chị đâu, chị đi về nhà thì T lại điện thoại nói đưa bà đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Bắc Giang. Cụ thể, sự việc con trai chị bị tai nạn giao thông như thế nào thì chị không biết. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, biển kiểm soát 98 B1- 803.19 do T đi là của chị đứng tên đăng ký xe, chiếc xe này sau khi va chạm bị hư hỏng nhưng tôi không có yêu cầu đề nghị gì về T phải đền bù hay sửa chữa cho chị. Ngày 16/04/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã trả lại cho chị chiếc xe trên. Tại phiên tòa hôm nay, chị không có yêu cầu đề nghị gì.

* Người làm chứng chị Dương Thị H có mặt tại phiên tòa khai như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/11/2018, chị đến khu vực cổng T Mầm non xã Việt Lập thuộc thôn Hàng Com để giải quyết công việc riêng, khi chị đứng chờ người quen thì thấy có một người phụ nữ khoảng 60 tuổi đỗ xe ở sát mép đường bên phải theo hướng TP. Bắc Giang - Cao Thượng, phía sau xe có một bé gái khoảng 3 đến 4 tuổi. Khoảng 5 phút sau, chị nghe tiếng động mạnh ở phía đường Quốc lộ 17, chị quay sang quan sát thấy có phương tiện đổ, mọi người tập trung đông xung quanh khu vực xảy ra va chạm, chị đến gần thấy một nam thanh niên bế cháu bé lên, người phụ nữ nằm trên mặt đường thấy chảy nhiều máu cụ thể ra sao thì chị không rõ. Tại hiện T chị quan sát thấy có một chiếc xe mô tô đỏ Ng trên mặt đường phía bên trái theo hướng TP. Bắc Giang - Cao Thượng. Chị thấy mọi người đưa nạn nhân đi cấp cứu, chị đi về, sự việc sau đó như thế nào thì chị không rõ.

* Người làm chứng anh Phạm Xuân T vắng mặt có lời khai như sau (BL 118b đến 121):

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/11/2018, anh đang ngồi trong nhà tại thôn Hàng Com thì nghe thấy có tiếng va chạm lớn ở ngoài đường, anh thấy có tiếng trẻ con khóc nên chạy ra ngoài đường thì thấy có một người phụ nữ nằm bất tỉnh ở đường, đầu chảy nhiều máu, cách người phụ nữ khoảng 5 mét, có một chiếc xe đạp đổ Ng về phần đường bên trái theo hướng Bắc Giang - Cao Thượng, cách vị trí chiếc xe đạp khoảng 4 mét có một chiếc xe mô tô đỏ Ng ở phần đường bên trái hướng Bắc Giang - Cao Thượng. Anh thấy một người đàn ông bế cháu bé ở phía xe đạp ra, người phụ nữ bị tai nạn là mẹ người đàn ông trên. Sau đó, anh cùng một nam thanh niên và người dân đưa người phụ nữ bị tai nạn đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang. Sau đó, anh về nhà, sự việc tiếp theo như thế nào anh không rõ.

* Người làm chứng chị Giáp Thị S vắng mặt có lời khai như sau (BL 118 - 118a):

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/11/2018, chị đang trên đường đi làm thì nhận được tin mẹ chồng chị là bà Giáp Thị N và cháu Đặng Bảo An con gái chị bị va chạm giao thông. Chị quay về và xuống bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, chị thấy bà N bị thương tích ở vùng đầu, cháu An bị xây xát ở vùng gò má. Sau khi bác sĩ kiểm tra thì cháu An được cho ra viện vì thương tích phần mềm, còn

bà N tiếp tục phải nằm viện để theo dõi và điều trị. Sau đó, bà N tử vong. Sự việc xảy ra cháu An chỉ bị xây xát phần mềm, chỉ không có yêu cầu và đề nghị gì liên quan đến thương tích của cháu An.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

T bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 12 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng đến 28 tháng kể từ ngày T án 12/06/2019. Giao bị cáo T cho UBND xã Việt Lập, huyện Tân Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Về vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại anh Đặng Văn S có đơn xin xét xử vắng mặt; Người làm chứng anh Phạm Xuân T, chị Giáp Thị S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Văn T tại phiên tòa hôm nay, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết quả khám nghiệm hiện T, kết quả khám nghiệm phương tiện, kết quả khám nghiệm tử thi và bản kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 15/11/2018, tại Km 76+100 Quốc lộ 17 thuộc khu vực thôn Hàng Cơm, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Đặng Văn T-S năm 1996 trú tại thôn Lý, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (T có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, biển kiểm soát 98B1- 803.19 không làm chủ tốc độ, không chấp hành quy định về tốc độ tại nơi có biển cảnh báo nguy hiểm nên đã bị đổ xe mô tô làm xe

mô tô va chạm với xe đạp của bà Giáp Thị N - S năm 1953 trú tại thôn Trại, xã Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đang dắt xe đạp chở cháu Đặng Bảo An ngồi ở phía sau và đang quan sát chuẩn bị sang đường. Hậu quả làm bà N bị tử vong.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo T theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội và tâm lý lo ngại cho người tham gia giao thông.

[5] Xét mức độ lỗi trong vụ án thì thấy: Trong vụ án này là lỗi hỗn hợp, lỗi một phần do bị hại dắt xe đạp khi sang đường không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 32 của Luật giao thông đường bộ và lỗi do bị cáo điều khiển mô tô không làm chủ tốc độ, không chấp hành quy định về tốc độ tại nơi có biển cảnh báo nguy hiểm và không giảm tốc độ nhường đường cho bà N qua đường đảm bảo an toàn, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT - BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh S có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có ông nội là Đặng Văn Bê được tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo T không có.

Với tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như trên; bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo phải cải tạo cách ly xã hội, cho bị cáo hưởng án treo thì bị cáo cũng có thể tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự địa phương phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Văn T đã bồi thường cho gia đình bà Giáp Thị N số tiền 50.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại anh Đặng Văn S đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với xe đạp mi ni, màu xanh là tài sản của bà Giáp Thị N nên ngày 16/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả xe trên cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Đặng Văn S - S năm 1982 ở thôn Trại, xã Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (con trai của bà N). Đến nay anh S không có yêu cầu đề nghị gì về các bộ phận bị hư hỏng của chiếc xe đạp. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, biên kiểm soát 98B1-803.19, quá trình điều tra xác định xe này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Trần Thị L - S năm 1974 ở thôn Lý, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (là mẹ đẻ của T) nên ngày 16/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu chiếc xe trên. Đến nay, chị L đã nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì về phần bị hư hỏng của chiếc xe mô tô. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử:

[1] Về tội danh: T bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày T án sơ thẩm ngày 12/06/2019.

- Giao bị cáo cho UBND xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- T hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 64 của Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. T hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án: Không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người ĐDHPCBH vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ,
Người BVQVLIHPNBH
Người KTQVNVNBH vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Vân